

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 215/2024/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Đ - Sinh năm 1962

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn T, xã C, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Bà Vũ Thị N - Sinh năm 1962.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn T, xã C, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 61/7M đường Nguyễn Thị H, ấp H, xã B, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn Đ và bà Vũ Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thị Ngọc D sinh năm 1988, Nguyễn Thị H sinh năm 1990 và Nguyễn Thành Đ sinh năm 1998 đều đã trưởng thành, tâm sinh lý phát triển bình thường các bên không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xét.

+ Về tài sản chung của vợ chồng:

- Ông Nguyễn Văn Đ, bà Vũ Thị N có 01 ngôi nhà cấp 4 đã cũ nát không còn giá trị sử dụng nằm trên thửa đất số 271 diện tích 283,1m² thuộc tờ bản đồ số 02, địa chỉ tại thôn T, xã C, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội, đã được Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp GCN QSD đất số CR 814703, sổ vào sổ cấp

GCN: CS-PX 06710 ngày 10/3/2020 cho ông Nguyễn Văn Đ và bà Vũ Thị N. Ngoài ra không còn tài sản nào khác.

- Ghi nhận sự thoả thuận phân chia tài sản chung giữa ông Nguyễn Văn Đ và bà Vũ Thị N như sau:

Ngôi nhà cấp 4 trên đất hiện tại đã đổ nát, không còn giá trị sử dụng nên không phân chia.

Giao bà Vũ Thị N được sử dụng 142,2m² đất ký hiệu trên sơ đồ là 271(2), là một phần của thửa đất 271 thuộc tờ bản đồ số 02, địa chỉ tại thôn T, xã C, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội và được sở hữu các tài sản gắn liền với đất được giới hạn bởi các mốc 1, 2, 5, 6, 1 có tứ cận: cạnh phía bắc giáp ngõ xóm dài 7,25m; cạnh phía tây giáp thửa đất số 272 dài 20,06m; cạnh phía nam giáp đất ngõ xóm dài 7,0m; cạnh phía đông giáp phần đất được chia cho ông Nguyễn Văn Đ dài 19,87m.

Ông Đ được sử dụng 140,9m² đất ký hiệu trên sơ đồ phân chia là 271(1), là một phần của thửa đất 271 thuộc tờ bản đồ số 02, địa chỉ tại thôn T, xã C, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội và được sở hữu các tài sản gắn liền với đất được giới hạn trên sơ đồ bởi các mốc 2, 3, 4, 5, 2 có tứ cận: cạnh phía bắc giáp ngõ xóm dài 7,25m; cạnh phía đông giáp thửa đất số 270 dài 19,69m; cạnh phía nam giáp ngõ xóm dài 7,0m; cạnh phía tây giáp phần đất chia cho bà Vũ Thị N dài 19,87m. Ông Đ có trách nhiệm tháo dỡ một phần tường, móng của ngôi nhà nhà cấp 4 cũ nát nằm trên phần đất 271(1) nhưng không được phá dỡ phần nhà còn lại nằm trên phần đất 271(2) đã chia cho bà N.

(Có sơ đồ phân chia kèm theo).

Ông Đ, bà N không phải thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho nhau.

+ Về công nợ chung của vợ chồng: Các bên xác nhận không nợ nần ai nên không đề nghị Tòa xét.

+ Về án phí: Ông Nguyễn Văn Đ và bà Vũ Thị N đều là người trên 60 tuổi thuộc trường hợp miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội; Trả lại ông Nguyễn Văn Đ 14.450.000 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 0048321 ngày 04/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Phú Xuyên;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS H. Phú Xuyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phùng Văn Phong